

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 6931 : 2001**

**ISO 335 : 1974**

**THAN ĐÁ - XÁC ĐỊNH KHẢ NĂNG THIÊU KẾT -  
THỬ ROGA**

Hard coal – Determination of caking power – Roga test

**HÀ NỘI - 2008**

## **Lời nói đầu**

TCVN 6931 : 2001 hoàn toàn tương đương với ISO 335 : 1974.

TCVN 6931 : 2001 do Ban Kỹ thuật tiêu chuẩn TCVN/TC27

- Nhiên liệu khoáng rắn - biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo

lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 Từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật

## **Lời giới thiệu**

Mục đích của phép thử Roga là để có thông số đánh giá khả năng thiêu kết của một loại than trong điều kiện tiêu chuẩn. Đây là một trong những thông số phân loại than đá.

Mặc dù cả phép thử Roga và phép thử cốc Grây-king đều đánh giá đặc tính thiêu kết của than, nhưng hai phương pháp này không xác định cùng một thông số, nên chúng không được coi là các phương pháp thay thế cho nhau.

## Than đá – Xác định khả năng thiêu kết – Thử Roga

*Hard coal – Determination of caking power – Roga test*

### 1 Phạm vi và lĩnh vực áp dụng

Tiêu chuẩn này qui định phương pháp xác định khả năng thiêu kết của than đá bằng phép thử Roga.

### 2 Nguyên tắc

Khả năng thiêu kết của than được xác định bằng độ bền cơ của chén cốc bằng cách cacbon hoá một hỗn hợp đồng đều gồm 1 g than và 5 g antraxit chuẩn trong điều kiện chuẩn. Sau đó chén cốc được đưa thử trong tang theo các qui định nghiêm ngặt và tính chỉ số Roga từ các kết quả thử.

### 3 Thuốc thử

#### 3.1 Antraxit chuẩn

Antraxit chuẩn mã số ECE No 100A có hàm lượng tro nhỏ hơn 4 % trên cơ sở khô và trị số chất bốc từ 5 đến 6,5 % trên cơ sở khô không tro (xem chú thích). Rây cẩn thận antraxit trước khi sử dụng trên rây có kích thước lỗ (vuông) 0,3 mm và 0,4 mm; giữa phần lọt qua lưới 0,4 mm và lưu lại trên lưới 0,3 mm cho phép thử.

Chú thích – Có thể dùng loại than antraxit có hàm lượng tro và chất bốc khác với qui định nhưng phải đảm bảo bằng thực nghiệm sẽ có kết quả sai khác so với dùng antraxit chuẩn một sai số chấp nhận được.

### 4 Thiết bị dụng cụ

Cân có độ chính xác đến 0,01 g.

#### 4.1 Chén bằng sứ có kích thước như sau: